|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn : ……………* |  |
| *Ngày dạy : …………….* |

***Chương II* : HÀM SỐ BẬC NHẤT**

**Tiết 18*:* NHẮC LẠI VÀ BỔ SUNG CÁC KHÁI NIỆM VỀ HÀM SỐ**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Phát biểu được các khái niệm liên quan đến hàm số. Cho được ví dụ về hàm số

- Vẽ được đồ thị của hàm số.

- Nhận biết được tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số.

1. ***Kỹ năng***

* Vẽ được chính xác đồ thị của hàm số.
* Biết các cách cho một hàm số.
* Tính được giá trị của hàm số tại điểm bất kì.

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập.

- Yêu thích môn học.

***4. Định hướng năng lực, phẩm chất***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

Phẩm chất: Tự chủ, tự tin

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**:

**1. Ổn định** :(1 phút)

**2. Kiểm tra bài cũ** : (*Kết hợp trong bài*).

**3. Bài mới** :

**A. Hoạt động Khởi động – 1 phút**

GV : Lớp 7, các em đã biết về khái niệm hàm số, biết biểu diễn một điểm trên mặt phẳng tọa độ, biết vẽ đồ thị của hàm số y = ax. Ở lớp 9, ngoài việc ôn tập lại các kiến thức trên, ta còn bổ sung thêm các khái niệm về hàm số đồng biến, nghịch biến; các khái niệm về đường thẳng song song và xét kĩ về dạng hàm số y = ax + b (a ≠ 0).

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | **Hoạt động của Hs** | | | **Kiến thức cần đạt** |
| **Hoạt động 1*: Khái niệm hàm số*** ( 12 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS phát biểu được có mấy cách cho một hàm số, lấy được ví dụ về hàm số. Xác định được giá trị của 1 hàm số tại điểm bất kì.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp.  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não, kĩ thuật hỏi và trả lời.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp. | | | | |
| ? Khi nào đại lượng y được gọi là hàm số của đại lượng thay đổi  ?  ? Khi đó đại lượng  được gọi là gì ?  ? Hàm số có thể được cho ở những dạng nào ? (có thể quan sát VD1 SGK tr42)  Gv giới thiệu ví dụ về hàm số  Gv cho một số bảng và hỏi  ? Bảng này có phải là hàm số không? Vì sao?  ? Hãy cho ví dụ (khác SGK) về hàm số được cho bằng công thức.  - GV giới thiệu thêm về hàm số cho bằng công thức , hàm hằng.  ? Khi viết f(0) thì điều đó có ý nghĩa như thế nào ?  ? Tương tự f(1), f(2) … có nghĩa là gì ?  - Cho HS làm ?1  HS có thể dùng MTBT.  Gv nhận xét | -Nếu đại lượng y phụ thuộc vào đại lượng thay đổi  sao cho với mỗi giá trị của , luôn xác định được chỉ mỗi một giá trị tương ứng của  thì  được gọi là hàm số của  - Đại lượng  được gọi là biến số .  - Hàm số có thể được cho bằng bảng hoặc công thức, đồ thị…  HS chú ý qua sát  Hs trả lời  Hs lấy ví dụ  - f(0) là giá trị của hàm số f tại giá trị = 0.  f(1) là giá trị của hàm số f tại giá trị =1.  …  HS theo nhóm.  3 HS lên bảng trình bài.  Hs ghi bài | | | **1) Khái niệm hàm số**  a) Khái niệm : SGK tr42  b) Ví dụ  Hàm số có thể cho bởi bảng   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | x | 1 | 2 | 3 | 5 | | y | 2 | 2 | 9 | 7 |   Hàm số có thể cho bằng công thức  ;  ;  ..  \***Lưu ý**: Nếu hàm số được cho bởi công thức ta hiểu rằng biến số x chỉ lấy những giá trị mà tại đó f(x) xác định.  - Khi y là hàm số của x ta có thể viết hoặc  …  - Khái niệm hàm hằng : SGK tr43  **?1**  ; f(1)=;  ;  f(3)=;; |
| **Hoạt động 2*: Đồ thị của hàm số*** ( 11 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS biểu diễn được các điểm trên mặt phẳng tọa độ, lập bảng giá trị và vẽ được đồ thị của hàm số y=2x trên mặt phẳng tọa độ.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, trực quan.  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não, kĩ thuật hỏi và trả lời  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | | | |
| - Cho HS làm ?2  Treo bảng phụ có sẵn hệ toạ độ Oxy  Lần lượt gọi HS lên bảng biểu diễn các điểm trên mặt phẳng tọa độ.  A; B; E  F; C(1; 2); D(2;1)  ? Vẽ đồ thị của hàm số:  y = 2x  Tập hợp những điểm của đường thẳng vẽ được chính là đồ thị của hàm số  = 2. | Lần lượt HS lên bảng biểu diễn các điểm trên mặt phẳng tọa độ.  Hs cùng vẽ đồ thị hàm số y = 2x  -Với x = 1 ta có y = 2.  =>  Đường thẳng OM chính là đồ thị hàm số | | | **2) Đồ thị của hàm số**  -Biểu diễn các điểm trên mp tọa độ.    -Vẽ đồ thị HS: y = 2x |
| **Hoạt động 3*: Hàm số đồng biến, nghịch biến*** ( 12 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS định nghĩa được một hàm số là đồng biến, nghịch biến khi nào? Lấy được ví dụ về hàm đồng biến, nghịch biến.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | | | |
| - Cho HS làm ?3  GV treo bảng phụ 2  ?Qua bảng trên khi cho  các giá trị tuỳ ý tăng lên thì các giá trị tương ứng của  = 2+1 như thế nào?  Gv: Khi đó ta nói hàm số  y = 2+1 đồng biến trên R.  GV giới thiệu tương tự đối với hàm số = -2+1 nghịch biến trên R.  GV : Giới thiệu tổng quát.  Có thể cho HS ghi phần khái niệm hàm số đồng biến, hàm số nghịch biến theo cách 2. | - HS làm vào bảng phụ    - Hàm số y tăng.  HS đọc tổng quát ở SGK. | | | **3) Hàm số đồng biến, nghịch biến**  Với 1< 2 bất kì thuộc R.  - Nếu 1< 2 mà f(1) < f(2)  Thì hàm số =f() **đồng biến** trên **R.**  - Nếu 1< 2 mà f(1) > f(2)  Thì hàm số =f() **nghịch biến** trên **R.** |
| **C. Hoạt động luyện tập – củng cố - 7 phút**  - ***Mục tiêu:*** HS tính được giá trị tương ứng của y theo x, biết được hs là đồng biến hay nghịch biến  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, hoạt động nhóm, vấn đáp  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | | | |
| Cho HS làm bài 2/ SGK/45  HS hoạt động nhóm 2 bàn / 1 nhóm.  Hàm số trên là hàm số đồng biến hay nghịch biến? | HS làm bài 2/45 vào SGK của mình bằng cách sử dụng bút chì để điền các giá trị tương ứng  Hàm số trên là nghịch biến vì khi x lần lượt nhận các giá trị tăng lên thì giá trị tương ứng của hàm số giảm đi | | | Bài 2/45  a/ SGK/45  b/ Khi x lần lượt nhận các giá trị tăng lên thì giá trị tương ứng của hàm số lại giảm đi. Vậy hàm số nghịch biến trên R |
| **Hoạt động 4*: Tìm tòi, mở rộng*** 1 phút)  - ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | | | |
| GV: Giao nội dung và hướng dẫn việc làm bài tập ở nhà. | | Học sinh ghi vào vở để thực hiện. | **Bài cũ**   * Xem lại bài học, học thuộc khái niệm hàm số, cách cho một hàm số. * Làm bài tập 1,3 sgk trang 45, các bài trong SBT   **Bài mới**   * Xem trước phần luyện tập | |

|  |
| --- |
| *Ngày soạn: 10/10/2018* |
| *Ngày dạy: …………….* |

**Tiết 19*:* LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Củng cố được các khái niệm liên quan về hàm số

- Tính thành thạo các giá trị của hàm số khi cho trước biến số.

- Xác định được giá trị của hàm số khi biết giá trị của biến số.

- Chứng minh được 1 hàm số là đồng biến hay nghịch biến.

1. ***Kỹ năng***

* Vận dụng được các khái niệm ở tiết 18 để giải các bài tập có liên quan.
* Biểu diễn được các cặp số (x;y) trên mặt phẳng tọa độ.
* Vẽ thành thạo đồ thị hàm số y = a.x (a # 0)

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập.

***4. Định hướng năng lực, phẩm chất***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

\* Phẩm chất: Tự tin, tự lực

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**:

**1. Ổn định** :Kiểm tra sĩ số.

**A. Hoạt động khởi động – 5 phút**

**Kiểm tra bài cũ**

Thế nào là hàm số? Hàm số đồng biến? Hàm số nghịch biến? Cho ví dụ

HS: Trả lời như SGK / Trang 43 + 44

GV: Nhận xét, cho điểm

**B. Hoạt động Luyện tập – Vận dụng (**38 phút)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | **Hoạt động của Hs** | **Kiến thức cần đạt** | | |
| **Hoạt động 1*: Chữa bài tập về nhà***  - ***Mục tiêu:*** HS các định được tính tăng (giảm) của hàm số qua ví dụ trên bảng phụ, khái quát được thành tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não, kĩ thuật hỏi và trả lời.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | | | |
| Gv yêu cầu HS chữa bài 1 SGK  Phần a, b cho HS làm trên bảng phụ dưới dạng điền giá trị tương ứng vào bảng  ? Em có nhạn xét gì về giá trị của hai hàm số khi biến x có cùng một giá trị  Gv nhận xét, chữa đúng | HS chữa bài (lên bảng điền giá trị tương ứng vào bảng)  Hs trả lời  Hs ghi bài | **Bài 1**   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | G.trịcủa x  H/ số | -2 | -1 | 0 |  | 1 | | y = f(x)  = |  |  | 0 |  |  | | y = g(x)  = |  |  | 3 |  |  |   Với cùng giá trị của biến số x thì giá trị của hàm số y = g(x) luôn lớn hơn giá trị của hàm số y = f(x) là 3 đơn vị. | | |
| **Hoạt động 2*: Luyện tập***  - ***Mục tiêu:*** HS xác định được tọa độ của điểm trên mặt phẳng tọa độ, chứng minh được tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số.  - ***Phương pháp và kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật khăn trải bàn.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề, hợp tác. | | | | |
| Bài 5 SGK tr 45  Gv treo bảng phụ hình 5  Y/ cầu Hs nhận xét đồ thị  Gv: Vẽ đt’ // với Ox cắt tại Oy tại y = 4 tại A, B  ? Hãy xđ toạ độ điểm A, B?  ? Hãy viết công thức tính chu vi và diện tích của ABO  ? Để tính được chu vi ABO phải tính được những những yếu tố nào?  ? Đường cao tương ứng với cạnh AB bằng bao nhiêu?  Y/cầu Hs đọc bài 4 SGK  (Treo bảng phụ hình vẽ)  Gv HD Hs xác định điểm A (1;)  (Hướng dẫn sử dụng thước, compa)  Cho Hs hoạt động cá nhân trong 4 phút, sau đó gọi HS trình bày  Gv gọi HS nhận xét, bổ sung  Gv chốt các bước làm  Bài 7 SGK tr46  Gv gọi HS đọc đề.  ? Hãy nêu cách chứng minh một hàm số đồng biến (hay nghịch biến)    + Gọi HS cho hai giá trị bất kì và yêu cầu tính giá trị của hàm số tại 2 giá trị đó  Gv nhận xét và chữa bài | HS đọc bài và quan sát hình vẽ  HS nhận xét    A(2;4) , B(4;4)  POAB = OA+OB+AB  S = (đ/cao . đáy): 2    Phải tính được OA, OB, OC    + HS tự tính và làm vào vở  + Một HS lên bảng tính chu vi, 1 HS tính diện  HS đọc yêu cầu và quan sát hình vẽ  Hs chú ý lắng nghe  HS tự giác làm bài  Hs trình bày  Hs khác nhận xét, bổ sung (nếu cần)  HS vẽ hình và ghi bài  Hs đọc đề  HS trả lời  HS cho ví dụ và tính  Hs dưới lớp làm bài vào vở | | **Dạng 1: *Vẽ đồ thị***  **Bài 5**  a)  +) y = 2x  Cho x = 1 => y = 2 ta có E(1, 2)  Vậy đt OE là đồ thị h/số y = 2x  +) y = x  Cho x = 1 => y = 1 ta có M(1, 1)  Vậy đt OM là đồ thị h/số y = x    b)Ta cóA(2;4),B(4;4)    AB = 2cm    (cm)    **Bài 4**    Các bước thực hiện:  B1: Vẽ hình vuông cạnh 1 đơn vị, đỉnh O, đường chéo OB có độ dài  B2: Trên Ox đặt điểm C: OC = OB =  B3: Vẽ hình chữ nhật đỉnh O có cạnh OC = , cạnh CD = 1  => đường chéo OD =  Trên Oy đặt điểm E: OE = OD =  B4: Xác định điểm A(1; ).  B5: Đường thẳng OA là đồ thị hàm số y =x  **Dạng 2: *Chứng minh hàm số đồng biến – nghịch biến***  **Bài 7**  Với x1 = 1 , x2 = 2 ta có  f (x1) = f(1) = 3.1 = 3  f (x2) = f(2) = 3.2 = 6  Vì 3 < 6 nên f(1) < f(2)  Vậy hàm số đã cho đồng biến trên R |
| **C. Hoạt động tìm tòi, mở rộng - 1 phút**  - ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  - ***Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực.  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | | |
| GV: Giao nội dung và hướng dẫn việc làm bài tập ở nhà. | Học sinh ghi vào vở để thực hiện. | | **Bài cũ**   * Xem lại các bài đã chữa * Làm bài tập 6 sgk trang 45, 46, bài tập 4,5 sbt.   **Bài mới**   * Đọc trước bài Hàm số bậc nhất * Trả lời các câu hỏi trong SGK. |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn : 10/10/2018* |  |
| *Ngày dạy : …………….* |

**Tiết 20*:* HÀM SỐ BẬC NHẤT**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Trả lời được các câu hỏi của bài toán mở đầu, qua đó nhận biết được hàm số bậc nhất.

- HS lấy được ví dụ về hàm số bậc nhất.

- HS xác định được tính tăng, giảm của hàm số bậc nhất. Qua đó giải thích được vì sao một hàm bậc nhất cho trước là hàm đồng biến, nghịch biến.

- HS phân biệt được tính đồng biến, nghịch biến của một hàm bậc nhất nhờ nhận xét về hệ số a.

1. ***Kỹ năng***

* Phân loại được hệ số a âm hay dương, qua đó kết luận tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số bậc nhất.
* Rèn kĩ năng trình bày bài tập chính xác.

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập

***4. Định hướng năng lực, phẩm chất***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

\* **Phẩm chất**: Tự tin, tự lực

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**:

**1. Ổn định** :(1 phút)

**A. Hoạt động khởi động** (5 phút).

**Kiểm tra bài cũ** :

Hàm số là gì? Hãy điền vào chỗ trống trong các câu sau:

+ Nếu  mà  thì hàm số .......... trên R.

+ Nếu  mà  thì hàm số .......... trên R.

HS trả lời – GV nhận xét, cho điểm ( ĐN: SGK - đồng biến / nghịch biến)

GV ĐVĐ: Ta đã biết khái niệm hàm số và biết lấy ví dụ về hàm số được cho bởi công thức. Hôm nay ta sẽ học một hàm số cụ thể, đó là hàm số bậc nhất. Vậy hàm số bậc nhất là gì, nó có tính chất như thế nào, đó là nội dung bài hôm nay.

**B. Hoạt động hình thành kiến thức**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1*: Khái niệm về hàm số*** ***bậc nhất*** ( 15 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS định nghĩa được một hàm số là hàm bậc nhất, nhận biết được hàm số bậc nhất qua các ví dụ.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| GV tóm tắt bài toán bằng sơ đồ  ? Bài toán cho biết gì? Yêu cầu làm gì?  ? Với vận tốc như vậy sau một giờ đi được bao nhiêu km?  ? Sau t giờ đi được bao nhiêu km?  ? Vậy sau t giờ thì ô tô cách trung tâm Hà Nội bao nhiêu km?  Cho HS dựa vào công thức đó điền số liệu vào bảng phụ  ? Vì sao s là hàm số của t?  (Vì mỗi giá trị của x ta đều tính được 1 giá trị duy nhất của y)  ? Bậc của đa thức  là bao nhiêu ?  Từ đó giáo viên đưa ra nội dung của hàm số bậc nhất  Chú ý cho HS trường hợp  b = 0 hàm số có dạng  Cho hs nhận diện khái niệm bằng bài tập: đẳng thức nào dưới đây biểu thị một hàm số bậc nhất ? hãy chỉ rõ a và b trong các hàm số ấy.  a, ;  b,  c,  d,  e,  g,  ,  h,  i) | HS đọc nội dung bài toán  Thực hiện ?1  HS đứng tại chỗ điền  HS tính toán sau đó điền số liệu vào bảng phụ để hoàn thành ?2  HS suy nghĩ và trả lời.  - Bậc nhất  HS nhắc lại định nghĩa  HS đứng tại chỗ trả lời | **1. Khái niệm về hàm số bậc nhất.**  Bài toán: SGK/46  HN  B.xe  Huế  8 km  ? Sau t(h) ôtô cách trung tâm HN bao nhiêu km    **?11**  Sau 1 giờ ô tô đi được 50(km. )  Sau t giờ ô tô đi được  (km)  Sau t giờ ô tô cách trung tâm Hà Nội là  (km)    **?2**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | t | 1 | 2 | 3 | 4 | | s | 58 | 108 | 158 | 208 |   s là hàm số của t vì:  – s phụ thuộc vào t  – ứng với mỗi giá trị của t chỉ có một giá trị của s.  **Định nghĩa:** Hàm số bậc nhất có dạng , trong đó a, b là các số cho trước và  *Chú ý*: Khi b = 0, hàm số có dạng  Bài tập: Hàm số bậc nhất là  với  với  với  với  , |
| **Hoạt động 2*: Tính chất*** ( 15 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS chứng minh được hàm số y=3x+1 là hàm số đồng biến, qua đó khái quát được thành tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số bằng tính chất.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| Cho HS tự đọc ví dụ trong SGK sau đó trả lời các câu hỏi sau:  ? Hàm số  xác định với những giá trị nào của x?  ? Chứng minh rằng hàm số  nghịch biến trên R  Cho HS làm ?3 theo nhóm  GV gọi đại diện lên bảng trình bày các nhóm còn lại nhận xét và bổ sung  GV nhận xét và đánh giá hoạt động nhóm  ?Vậy hàm số  đồng biến khi nào? nghịch biến khi nào  Dựa và câu trả lời của HS GV giới thiệu tính chất của hàm số bậc nhất. | HS đọc ví dụ trong SGK sau đó trả lời các câu hỏi trên  HS làm ?3 theo nhóm trong 5 phút.  Đại diện một nhóm lên trình bày các nhóm còn lại nhận xét và bổ sung  HS suy nghĩ và trả lời.  HS nhắc lại tính chất của hàm số bậc nhất. | **2. Tính chất:**  Ví dụ: Xem SGK/47  **?3**  Với  và  ta có:  ;  Khi đó:    nên  Vậy hàm số  đồng biến trên R  *Tổng quát:*  Hàm số xác định với  +h/s đồng biến trên R  +  h/s nghịch biến trên R |
| ***B - Hoạt động luyện tập- vận dụng – 7 phút***  - ***Mục tiêu:*** HS vận dụng được định nghĩa, tính chất giải các bài tập có liên quan.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| Cho HS lấy ví dụ về hàm số đồng biến và nghịch biến  Gv yêu cầu hs giải thích vì sao hàm số ĐB? Vì sao hàm số nghịch biến  ? Cho hàm số ;  Với giá trị nào của m thì hàm số ĐB? NB? | HS lấy ví dụ về hàm số đồng biến và nghịch biến | **?4**  a/Hàm số đồng biến: ,  , ...  b/ Hàm số nghịch biến:  , ,  **Bài tập**  thì HS đồng biến  thì hàm số nghịch biến |
| ***C – Tìm tòi mở rộng – 1 phút***  - ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  - ***Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | |
| Bài tập về nhà: 8,9,10,11/48 SGK; 6,7,8,9/57 SBT.  Học thuộc khái niệm và tính chất của hàm số bậc nhất.  Chuẩn bị tiết luyện tập | | |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn : 18/10/2018* |  |
| *Ngày dạy : …………….* |

**Tiết 21*:* LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Củng cố thêm về định nghĩa và tính chất của hàm số bậc nhất y = ax+b (a≠0)

- Xác định được một hàm số cho trước có phải là hàm số bậc nhất hay không, là hàm số đồng biến hay nghịch biến.

- Biểu diễn được tọa độ của điểm trên mặt phẳng tọa độ.

1. ***Kỹ năng***

* Biểu diễn được tọa độ của điểm trên mặt phẳng tọa độ.
* Biết cách phân biệt một hàm số bậc nhất là đồng biến hay nghịch biến.

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập

***4. Định hướng năng lực, phẩm chất***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

**\* Phẩm chất:** Tự tin, tự chủ.

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**:

**1. Ổn định** :(1 phút)

**2.Kiểm tra bài cũ** (Kết hợp trong bài)

**3.Bài mới** :

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv** | **Hoạt động của Hs** | | **Kiến thức cần đạt** | | |
| **Hoạt động 1*: Chữa bài tập về nhà*** ( 7 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS trình bày lại được bài tập 7 SBT đã cho về nhà, nhắc lại được hàm số bậc nhất đồng biến, nghịch biến khi nào?  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | | | | |
| Gv yêu cầu 1 HS chữa bài 7 SBT tr62  Gv kiểm tra bài tập của 1 số Hs  Gv gọi 1 hs Tb đứng tại chỗ nhận xét bài trên bảng và hỏi: Hàm số y = ax + b với a ≠ 0 đồng biến khi nào? Nghịch biến khi nào?  *? hàm số*  *là h/số bậc nhất khi nào?*  Gv đánh giá việc chuẩn bị bài của hs và đặt vấn đề sang hoạt động 2 | HS chữa bài  Hs nhận xét và trả lời  Khi  Hs chữa đúng bài vào vở | | **Bài 9**  Hàm số  a) Đồng biến khi    b) Nghịch biến khi | | |
| **Hoạt động 2*: Luyện tập*** ( 36 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS biểu diễn được các điểm cho trước trên mặt phẳng tọa độ. Xác định được điều kiện để một hàm số là hàm số bậc nhất. Xét được tính đồng biến, nghịch biến của một hàm số bậc nhất.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | | | | |
| Bài 11 SGK SGK  - Gv treo bảng phụ có vẽ sẵn hệ trục tọa độ yêu cầu HS biểu diễn tọa độ các điểm trên mặt phẳng tọa độ.  - Gọi 4 HS lần lượt biểu diễn.  Gv chốt:  - Tập hợp các điểm có tung độ bằng 0 là trục hoành có phương trình y = 0  - Tập hợp các điểm có hoành độ bằng 0 là trục tung có phương trình x = 0  Bài 13 SGK tr48  ? Xác định hệ số a trong mỗi hàm số?  Gv cho Hs hoạt động cá nhân làm bài trong 3 phút (Cho 1 HS làm trên bảng phụ)  GV gọi Hs nhận xét và chữa bài trên bảng phụ  Thu 5 bài của hs yêu cầu các Hs khác chấm chéo và lấy điểm  Gv chú ý Hs tìm điều kiện để phân thức xác định  Bài 14 SGK tr48  Gv yêu cầu HS đọc bài  ? Bài toán cho gì? Yêu cầu những gì?  Gv yêu cầu hs HĐN bàn làm bài trong 5 phút  Gv quan sát các nhóm  Gv chữa bài nhóm nhanh nhất và yêu cầu các nhóm còn lại chữa chéo  Gv chốt kiến thức toàn bài | HS còn lại làm bài vào vở quan sát để nhận xét góp ý.  (Dành cho HS TB )  Hs đứng tại chỗ trả lời  Hs HĐ cá nhân, tự giác làm bài  Hs nhận xét chéo bài nhau  -  HS đứng tại chỗ trình bày   * HS đọc đề   - Hs trả lời  Hs HĐN làm bài  Hs cùng Gv chữa bài các nhóm  Hs chú ý lắng nghe và chữa bài vào vở | **Dạng 1 : *Biểu diễn điểm trên mp toạ độ*** (10 phút)  **Bài 11**  A(-3; 0) ; B(-1; 1) ; C(0; 3)  D(1; 1)  ; E(3; 0) ; F(1 ; -1)  G(0 ; -3) ; H(-1 ; -1)    **Dạng 2 : *Xác định hàm số bậc nhất*** (9 phút)  **Bài 13**  a) Hàm số  là hàm số bậc nhất    b) hàm số  là hàm số bậc nhất    **Dạng 3 : *Hàm số đồng biến – nghịch biến*** (17 phút)  **Bài 14**  a) Hàm số  (1)  Ta có:  < 0  Vậy hàm số đã cho nghịch biến trên R  b) Thay x =  vào hàm số (1)  Ta có    c) Thay  vào hàm số (1)  Ta có | | |
| **Hoạt động 3*: Giao việc về nhà* (**1 phút)  - ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  - ***Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | | |
| GV: Giao nội dung và hướng dẫn việc làm bài tập ở nhà. | Học sinh ghi vào vở để thực hiện. | **Bài cũ**   * Xem lại các bài đã chữa * Làm bài tập 12 sgk trang 48, bài tập 9,12,13 sbt.   **Bài mới**  Đọc trước bài Đồ thị hàm số (a ≠ 0). Tìm hiểu dạng đồ thị và cách vẽ đồ thị hàm số (a ≠ 0).   * Trả lời các câu hỏi trong SGK. | |